

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRỊNH THỊ THU**

**KINH TẾ, XÃ HỘI THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**  
**(QUẢNG NINH) TỪ NĂM 1986 ĐẾN NĂM 2013**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN**

**Thái Nguyên, năm 2015**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRỊNH THỊ THU**

**KINH TẾ, XÃ HỘI THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
(QUẢNG NINH) TỪ NĂM 1986 ĐẾN NĂM 2013**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam**

**Mã số: 60 22 03 13**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Nguyễn Ngọc Cơ**

**Thái Nguyên, năm 2015**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi, được sự hỗ trợ của Giáo viên hướng dẫn là GS. Nguyễn Ngọc Cơ. Các nội dung nghiên cứu và kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu nào trước đây. Những số liệu, nhận xét đánh giá được tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo. Nếu có phát hiện bất kỳ gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng, cũng như kết quả luận văn của mình.

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Trịnh Thị Thu**

## LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới tất cả thầy cô giáo trong khoa Lịch sử - trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên, những người đã giảng dạy tôi trong suốt hai năm học vừa qua và giúp tôi hoàn thành nghiên cứu để hoàn thiện đề tài.

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến GS. Nguyễn Ngọc Cơ đã trực tiếp hướng dẫn, định hướng chuyên môn, quan tâm giúp đỡ tận tình và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất trong quá trình nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi cũng xin trân trọng cảm ơn tới các cơ quan đoàn thể của thành phố Uông Bí đã cung cấp tài liệu, tạo điều kiện cho tôi hoàn thành luận văn. Bên cạnh đó, tôi gửi lời cảm ơn chân thành tới Ban giám hiệu và các thầy cô đồng nghiệp ở trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng đã giúp đỡ tôi trong suốt thời gian làm luận văn.

Luận văn này là kết quả bước đầu của quá trình nghiên cứu khoa học, song do điều kiện năng lực và thời gian còn hạn chế, đề tài nghiên cứu không tránh khỏi những sơ suất, thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp, bổ sung của các thầy cô và các bạn để công trình thêm hoàn thiện.

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Trịnh Thị Thu**

# MỤC LỤC

	Trang
Trang bìa phụ	
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iv
Danh mục bảng.....	v
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phạm vi nghiên cứu. ....	4
4. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu.....	5
5. Đóng góp của luận văn.....	6
6. Cấu trúc của luận văn.....	6
<b>Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TRƯỚC NĂM 1986.....</b>	<b>7</b>
1.1. Vài nét về lịch sử hình thành.....	7
1.2. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.....	9
1.3 Kinh tế, xã hội thành phố Uông Bí trước năm 1986.....	13
1.3.1 Dân cư, dân tộc và truyền thống đấu tranh.....	13
1.3.2 Kinh tế, xã hội thành phố Uông Bí trước năm 1986.....	17
<b>Chương 2. KINH TẾ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỪ 1986 ĐẾN 2013.....</b>	<b>29</b>
2.1. Thành phố Uông Bí trong thời kỳ đất nước đổi mới.....	29
2.1.1. Bối cảnh lịch sử.....	29
2.1.2. Đường lối đổi mới của Đảng và sự vận dụng của Đảng bộ thành phố Uông Bí .	30
2.2. Kinh tế thành phố Uông Bí từ 1986 đến năm 2013.....	32
2.2.1. Nông nghiệp - Lâm nghiệp - Ngư nghiệp.....	32
2.2.2. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.....	46
2.2.3. Thương mại - dịch vụ và du lịch.....	52
2.2.4. Xây dựng cơ sở hạ tầng.....	58
2.2.5. Tài chính, ngân hàng.....	60

<b>Chương 3. XÃ HỘI THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỪ NĂM 1986 ĐẾN 2013 .....</b>	<b>64</b>
3.1. Giáo dục - đào tạo, văn hóa - thông tin - thể thao .....	64
3.1.1. Về giáo dục - đào tạo.....	64
3.1.2. Về văn hóa - thông tin - thể thao .....	67
3.2. Y tế - Môi trường.....	70
3.2.1. Về y tế .....	70
3.2.2. Về môi trường.....	74
3.3. Lao động và việc làm .....	75
3.4. Thu nhập - Đời sống.....	78
3.5. Thực hiện các chính sách xã hội .....	80
3.6. Công tác an ninh - quốc phòng .....	82
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>86</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>89</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>97</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Stt	Viết tắt	Viết đầy đủ
1	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
2	Ha	Héc-ta
3	Nxb	Nhà xuất bản
4	PAM	Chính sách quản lý và sử dụng rừng trồng rừng bằng nguồn vốn tài trợ chương trình lương thực thế giới.
5	Tr	Trang
6	TW	Trung ương
7	UBND	Ủy ban Nhân dân
8	VAC	Phương thức chăn nuôi kết hợp với nhau và khép kín gọi là vườn+ ao+ chuồng

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Trang

Bảng 1.1: Tình hình phân bố đất đai thành phố Uông Bí năm 1998 .....	11
Bảng 1.2: Tài nguyên khoáng sản ở thành phố Uông Bí.....	12
Bảng 2.1: Diện tích và sản lượng các loại cây trồng .....	34
Bảng 2.2: Thống kê tổng diện tích, năng suất và sản lượng lúa (2006 – 2013) .....	36
Bảng 2.3: Số lượng gia súc và gia cầm từ năm 2006 đến 2013.....	38
Bảng 2.4: Sản lượng thủy sản trên địa bàn từ năm 2000 đến 2013 .....	40
Bảng 2.5: Giá trị thủy sản phân theo ngành hoạt động (2000 - 2013).....	41
Bảng 2.6: Giá trị sản xuất nông nghiệp phân theo ngành kinh tế ( 2000 - 2013).....	42
Bảng 2.7: Diện tích rừng phân theo loại rừng từ năm 2006 đến năm 2013 .....	43
Bảng 2.8: Sản phẩm lâm nghiệp chủ yếu giai đoạn 2000 - 2013 .....	45
Bảng 2.9: Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn thành phố (2000 – 2005).....	48
Bảng 2.10: Sản phẩm công nghiệp chủ yếu theo loại hình kinh tế (2006 - 2013) .....	50
Bảng 2.11: Số lượng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại (2006 - 2013).....	54
Bảng 2.12: Giá trị xuất - nhập khẩu hàng hóa từ năm 2006 đến 2013 .....	55
Bảng 2.13: Doanh thu du lịch, khách sạn, nhà hàng phân theo ngành kinh tế.....	56
Bảng 2.14: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ năm 2000 đến 2005 .....	59
Bảng 2.15: Thu ngân sách Nhà nước từ năm 2000 đến 2005.....	61
Bảng 3.1: Thống kê ngành học phổ thông giai đoạn 2000 - 2013.....	67
Bảng 3.2: Số hộ dân cư văn hóa theo phường, xã trên địa bàn (2006 - 2013) .....	69
Bảng 3.3: Số cơ sở y tế, giường bệnh và cán bộ y tế (2000 – 2013).....	71
Bảng 3.4: Chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe trên địa bàn giai đoạn 2006 - 2013.....	72
Bảng 3.5: Thống kê lao động làm việc trong các ngành kinh tế (2000 – 2005).....	76
Bảng 3.6: Số lao động được đào tạo việc làm theo khu vực (2006 - 2013) .....	77
Bảng 3.7: Thu nhập bình quân trên đầu người giai đoạn 2000 - 2005 .....	79
Biểu đồ 2.1: Mức độ bán lẻ hàng hóa từ năm 2006 đến năm 2013 .....	54
Biểu đồ 2.2: Số lượt khách du lịch tại Uông Bí (2006 – 2013).....	57

# MỞ ĐẦU

## 1. Lí do chọn đề tài

Kinh tế xã hội có mối quan hệ biện chứng trong sự vận động và phát triển của mỗi quốc gia dân tộc. Nhìn vào tiến trình phát triển của mỗi quốc gia trên thế giới chúng ta thấy dù là nước lớn hay nước nhỏ, dù chế độ chính trị như thế nào thì đều phải có chiến lược phát triển kinh tế đi đôi với ổn định xã hội. Những thành tựu về kinh tế, xã hội sẽ là thước đo trình độ phát triển của một quốc gia.

Ở Việt Nam, sự kết hợp phát triển kinh tế với vấn đề an sinh xã hội đã có lịch sử lâu dài, dựng nước đi đôi với giữ nước đó là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc. Trong thời kỳ chiến tranh chúng ta đã sẵn sàng khai hoang lập ấp ở những vùng xung yếu để phá hoại âm mưu của giặc đồng thời vẫn sản xuất để tạo thế trận đánh giặc cơ động trong đấu tranh bảo vệ tổ quốc.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ 1954 - 1975, nước ta chuyển sang giai đoạn đất nước độc lập thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong 10 năm đầu đi lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội IV (12/1976) và Đại hội V (3/1982) của Đảng đề ra, bên cạnh những thành tựu và ưu điểm, chúng ta gặp không ít khó khăn, yếu kém cả sai lầm và khuyết điểm. Khó khăn của ta ngày càng lớn, sai lầm chậm được sửa chữa, đưa đến khủng hoảng, trước hết là khủng hoảng về kinh tế xã hội. Để thoát khỏi tình trạng đó Việt Nam cần phải có những bước đi mang tính đột phá.

Đại hội VI của Đảng (12/1986) đã đánh dấu quan trọng có ý nghĩa trong đổi mới tư duy, lý luận về kinh tế chính trị xã hội. Sau đó được điều chỉnh, bổ sung và phát triển tại Đại hội VII (6/1991), Đại hội VIII (6/1996), Đại hội IX (4/2001). Sau hơn 20 năm thực hiện đổi mới, đất nước ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn: Thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện dân giàu nước mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh.

Uông Bí là một thành phố nằm ở phía tây của tỉnh Quảng Ninh. Thị xã Uông Bí được thành lập ngày 28 tháng 10 năm 1961 theo Nghị định 181/CP của Chính phủ. Uông Bí có nhiều lợi thế để phát triển một nền kinh tế đa dạng. Cách thành phố Hạ Long 45km, nơi đây có vị trí chiến lược quốc phòng, là tuyến phòng thủ phía đông Bắc của Việt Nam. Uông Bí là một trung tâm kinh tế của Quảng Ninh, năm 2014

Uông Bí được công nhận là đô thị loại II sau 2 năm đã được công nhận là đô thị loại III (2011). Đây là một trong số ít địa phương được “thăng hạng” đô thị loại II trước thời hạn. Điều đó khẳng định sự vận dụng sáng tạo linh hoạt đường lối đổi mới của Đảng và phù hợp với hoàn cảnh địa phương.

Tuy công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở Uông Bí trong thời kỳ đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu to lớn song vẫn còn những hạn chế cần được rút kinh nghiệm nhằm đưa ra những giải pháp thích hợp để phát huy hết ưu điểm và khắc phục được những hạn chế.

Từ những vấn đề nêu trên, việc nghiên cứu đề tài ***“Kinh tế, xã hội thành phố Uông Bí (Quảng Ninh) từ năm 1986 đến năm 2013”*** là thực sự cần thiết và có ý nghĩa cả về mặt khoa học và thực tiễn.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Vấn đề kinh tế - xã hội là một vấn đề nghiên cứu của nhiều môn khoa học xã hội khác nhau. Trong những năm qua, đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập tới, trong đó nổi lên những vấn đề về thực trạng kinh tế xã hội, về phát triển kinh tế gắn với an sinh xã hội...

Trước hết là các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, VI, VII, VIII, IX của Đảng có đề cập tới các vấn đề phát triển kinh tế xã hội. Trong văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX có nêu lên hai nội dung rất quan trọng mang tính chất định hướng cho sự phát triển là *“Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001- 2010”* và *“Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2001- 2005”*; đặc biệt là *“Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000”* của Ban chấp hành trung ương Đảng do Nxb Sự thật – Hà Nội xuất bản năm 1991.

Ngoài ra, còn có các tác phẩm của các nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước viết về vấn đề đổi mới như: *“Đổi mới là đòi hỏi bức thiết của đất nước và thời đại”* (1987) của Trường Chinh; hai cuốn sách của Nguyễn Văn Linh là *“Đổi mới sâu sắc và toàn diện trên mọi lĩnh vực”* (1987) và *“Đổi mới để tiến lên”* (1991) do Nxb Sự thật ấn hành... Những tài liệu trên đã nêu lên yêu cầu và định hướng đổi mới kinh tế xã hội cho cả nước nói chung và cho từng địa phương nói riêng.